ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 6947 /KH-UBND	*Tháp Mười, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Tháp Mười

Thực hiện Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 07/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh về cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025 theo Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025 đảm bảo hiệu quả, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và điều kiện, tình hình thực tiễn trên địa bàn huyện.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn của huyện, phân công cụ thể trách nhiệm cho các ban, ngành, xã, thị trấn gắn với thời hạn, lộ trình thực hiện, tạo sự bứt phá về năng lực cạnh tranh của một số ngành hàng chủ lực và chuyển biến thực chất, rõ nét về mô hình tăng trưởng, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, nâng cao tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức chống chịu của nền kinh tế.

- Cơ cấu lại nền kinh tế trên cơ sở kế thừa và phát triển, vừa toàn diện vừa có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên phát triển một số ngành, lĩnh vực có dư địa lớn. Phát triển lực lượng doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện phải bảo đảm sự thống nhất, có sự phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức chính trị - xã hội và có sự giám sát, đánh giá định kỳ để rút kinh nghiệm.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý, hiệu quả trong từng ngành, lĩnh vực; phát triển được nhiều sản phẩm chủ lực của huyện dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao có khả năng cạnh tranh quốc gia, quốc tế và chuyển biến thực chất, rõ nét về chất lượng tăng trưởng theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, nâng cao tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức chống chịu của nền kinh tế.

2. Chỉ tiêu đến năm 2025

- Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu và tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 15.800.000 triệu đồng, trong đó: Giá trị sản xuất đạt 7.800.000 triệu đồng (giá trị sản xuất ngành nông nghiệp - lâm nghiệp - thuỷ sản đạt 5.000.000 triệu đồng; công nghiệp - xây dựng đạt 2.800.000 triệu đồng). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt trên 8.000.000 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 80 triệu đồng.

- Tổng diện tích gieo trồng lúa và rau màu đến năm 2025 là 101.200 ha, trong đó cây lúa: 100.000 ha, cây màu 1.200ha, sản lượng lúa đạt trên 600.000 tấn.

- Diện tích tiêu thụ lúa đến năm 2025 đạt 30% diện tích gieo trồng.

- Diện tích trồng cây ăn trái đến năm 2025 đạt 4.200ha.

- Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm tăng bình quân trên 12% *(trừ tiền sử dụng đất).*

- Phát triển thêm 150 doanh nghiệp. Lũy kế đến năm 2025 có ít nhất 633 doanh nghiệp *(có doanh nghiệp quy mô lớn, nguồn lực mạnh, doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp).*

- Phấn đấu có 20% hợp tác xã hoạt động theo hướng đa dịch vụ, hiệu quả.

- Nâng chất các tiêu chí đô thị loại IV thị trấn Mỹ An và phấn đấu xây dựng thị trấn Mỹ An tiếp cận một số tiêu chí đô thị loại III. Nâng chất các tiêu chí đô thị loại V xã Trường Xuân và đạt tiêu chí thị trấn. Có 03 xã đạt tiêu chí đô thị loại V và 02 xã tiếp cận các tiêu chí đô thị loại V.

- Hàng năm giới thiệu việc làm ít nhất 5.500 lao động (trong đó có 85 lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 75%, trong đó đào tạo nghề 60%.

- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch đạt 100%; 99,8% dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, nước sạch theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung hoàn thành các mục tiêu cơ cấu lại đầu tư công, ngân sách nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

- Quản lý thu, chi ngân sách theo đúng quy định, đẩy mạnh thu ngân sách, phấn đấu tăng thu ngân sách trên địa bàn bình quân từ 12%/năm (không kể tiền sử dụng đất); thông qua đấu giá sử dụng đất, đấu thầu các dự án đã được quy hoạch để tạo vốn đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, tranh thủ vốn hỗ trợ của tỉnh từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách, tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm. Bên cạnh đó, thực hành tiết kiệm tối đa các khoản chi thường xuyên giảm bớt gánh nặng ngân sách trong những năm đầu của giai đoạn.

- Triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, các

chương trình, dự án thuộc phạm vi Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tập trung nguồn lực phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; bảo đảm cân đối hơn giữa các phương thức trong phát triển hạ tầng giao thông. Xây dựng các biện pháp nhằm xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

- Khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; kiên quyết loại bỏ những dự án kéo dài chưa hiệu quả; kiểm soát các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật; chỉ quyết định đầu tư sau khi đã được thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của từng cấp ngân sách.

- Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công hàng năm phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân 100%; theo dõi, giám sát, đánh giá, thanh kiểm tra, làm rõ trách nhiệm, kịp thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân chậm trễ việc thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được ban hành theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

2. Phát triển các loại thị trường, nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn lực

- Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường. Lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2025, thống kê đất đai năm 2023 và thống kê đất đai, kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát huy tối đa năng lực sản xuất hiện có, đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất phát triển các ngành nông nghiệp có lợi thế như chế biến nông sản. Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp, hợp tác xã; tích cực xúc tiến thương mại tìm kiếm đối tác khai thác các nguồn vốn, công nghệ để phát triển công nghiệp sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

- Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các dự án lớn trọng điểm của tỉnh, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư. Đẩy mạnh điều tra, thống kê, kiểm kê và hạch toán đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất, nhất là đối với đất đai là tài sản công.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ sở đào tạo trên địa bàn theo hướng liên kết, liên thông, bảo đảm sử dụng đồng bộ, hiệu quả nguồn lực hiện có, tránh lãng phí, trùng lắp trong đào tạo giữa các đơn vị. Mở rộng các hình thức tín dụng ưu đãi cho các cơ sở giáo dục, đào tạo và cho học sinh, sinh viên, hỗ trợ người lao động học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ. Phát huy tinh thần khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, xã thị trấn, cơ sở đào tạo và tổ chức kinh tế trong việc quản lý, dự báo, cân đối nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực. Tăng cường hỗ trợ, tạo thuận lợi cho các cơ sở đào

tạo của huyện thực hiện việc hợp tác, liên kết phát triển nhân lực với các đơn vị, ngoài huyện, ngoài tỉnh và nước ngoài. Thu hút các chuyên gia đầu ngành tư vấn và hỗ trợ định hướng phát triển nguồn nhân lực của huyện.

3. Phát triển lực lượng doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Kết nối, kêu gọi các doanh nghiệp, HTX, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông sản thế mạnh của huyện. Khuyến khích thành lập các hợp tác xã sản xuất, tiêu thụ nông sản gắn với quảng bá thương hiệu. Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động chế biến nông sản, đặc biệt là sản xuất, chế biến các sản phẩm có lợi thế của huyện.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh; vận dụng linh hoạt các chính sách hỗ trợ để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia các chương trình đổi mới công nghệ khai thác triệt để thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để số hóa, công nghệ hóa phương thức sản xuất, kinh doanh nhằm tăng năng suất, chất lượng, sử dụng tài nguyên và năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Xây dựng và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới gắn với xây dựng vùng chuyên canh và Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã gắn với phát huy vai trò làm chủ, tăng cường lợi ích của thành viên hợp tác xã.

- Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, triển khai chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước gắn với việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn huyện; xây dựng Chính quyền thân thiện và phục vụ nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

4. Phát triển kinh tế đô thị, tăng cường liên kết vùng, liên kết đô thị - nông thôn và phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn

- Thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới, nâng cao nhận thức, phát huy vai trò chủ thể của người dân, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn. Tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với bảo vệ môi trường, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Tiếp tục tập trung các nguồn lực để duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới. Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao gắn với phát triển du lịch, phấn đấu đến năm 2025 có 06 xã nông thôn mới nâng cao và 02 nông thôn mới kiểu mẫu.

- Quan tâm nâng cao chất lượng các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch

nông nghiệp, nông thôn trong trạng thái bình thường mới; thúc đẩy phát triển hệ thống sản phẩm du lịch có tính liên kết cao như: sản phẩm du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng; du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với sản phẩm OCOP kết hợp trải nghiệm làng nghề nhằm phục hồi phát triển kinh tế của huyện.

- Kết nối, kêu gọi các doanh nghiệp, HTX, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông sản thế mạnh của huyện như nhà máy chế biến gạo; nhà máy chế biến nông sản; nhà máy sơ chế, chế biến các loại hoa quả;.... Khuyến khích thành lập các hợp tác xã sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản gắn với quảng bá thương hiệu. Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động chế biến nông sản, đặc biệt là sản xuất, chế biến các sản phẩm có lợi thế của huyện.

- Ứng dụng khoa học - công nghệ và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; chuyển mạnh từ sản xuất lấy số lượng làm mục tiêu sang sản xuất nâng cao chất lượng, hiệu quả, có giá trị gia tăng cao, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu để lựa chọn phát triển các sản phẩm phát huy lợi thế của địa phương, từ đó tăng thu nhập cho người nông dân.

- Tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp, nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ; xây dựng thương hiệu một số mặt hàng nông, thủy sản; phát triển mạnh mẽ thương mại điện tử trong nông nghiệp.

- Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến phù hợp, hiệu quả, mở rộng sản xuất hàng hóa. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng các giải pháp nhằm phát triển mạnh dịch vụ văn hóa, thể thao trở thành ngành kinh tế quan trọng. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành du lịch, phát triển đa dạng sản phẩm du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại; thúc đẩy du lịch gắn với bảo tồn và phát triển bền vững văn hóa truyền thống.

- Tập trung xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của huyện. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh trong hệ thống chính trị, mỗi xã, thị trấn, cộng đồng khu dân cư, mỗi gia đình, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, đạo đức, lối sống.

- Quan tâm xây dựng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục thể chất trong trường học, phát triển các môn thể thao dân tộc, các môn thể thao hiện đại, đặc biệt là các môn thể thao thế mạnh của huyện. Thành lập mới, củng cố đội văn nghệ, câu lạc bộ thể thao. Tiếp tục tập trung xây dựng, hoàn thiện đồng bộ và phát huy hiệu quả sử dụng của Trung tâm Văn hóa - Thể

thao huyện; xây dựng mới, nâng cấp đảm bảo 100% các ấp có nhà văn hóa và có trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ sinh hoạt của cộng đồng. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch, chú trọng phát huy lợi thế sinh thái vùng sen, sản phẩm nông nghiệp chủ đạo của các xã nông thôn mới nâng cao để đẩy mạnh hợp tác, liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo hướng hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

5. Cơ cấu lại các ngành theo hướng hiện đại, phát triển kinh tế xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế

- Triển khai các giải pháp đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp kết hợp hài hòa cả chiều rộng và chiều sâu, trong đó chú trọng phát triển theo chiều sâu; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, phát triển nông nghiệp sạch, hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ số, có năng suất cao và tính cạnh tranh cao.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, giá trị cao và bảo vệ môi trường, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trang trại tập trung, liên kết với doanh nghiệp để hình thành chuỗi giá trị khép kín, tạo thương hiệu của địa phương.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp, nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Xây dựng các chương trình nhằm đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa 04 nhà (Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp) để gắn sản xuất với chế biến, phân phối và tiêu thụ. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ quản trị tiên tiến, có khả năng tổ chức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân ở những vùng sản xuất tập trung.

- Tập trung cơ cấu lại công nghiệp theo hướng phát triển mạnh công nghiệp chế biến, công nghiệp xây dựng, công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường. Chú trọng phát triển công nghiệp theo chiều sâu, tăng cường áp dụng khoa học - công nghệ để tăng năng suất lao động, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành dịch vụ thương mại dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số. Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử; phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 15-16%/năm.

- Thu hút đầu tư và phát huy hiệu quả các trung tâm thương mại, siêu thị, mạng lưới cửa hàng tiện lợi, hệ thống chợ. Nâng cấp hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng bán buôn, phát triển doanh nghiệp phân phối gắn lưu thông với sản xuất.

- Đẩy mạnh công tác quản lý Nhà nước về môi trường; tập trung nâng cao

hiệu quả công tác đánh giá tác động môi trường đối với các hoạt động đầu tư phát triển; quản lý chất lượng các thành phần môi trường; tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn hướng tới nền kinh tế tuần hoàn. Khuyến khích cộng đồng và các thành phần kinh tế tham gia đầu tư cho các công tác xử lý môi trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các ban, ngành huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện với hình thức phù hợp. Định kỳ hằng năm *(trước ngày 10 tháng 11)* báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo định kỳ hàng năm *(trước ngày 30 tháng 11)*, giữa kỳ *(năm 2023)* và tổng kết cuối kỳ.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của Kế hoạch nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị quyết, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá X đề ra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành huyện;
- LĐVP;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC (Thiên).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Công Phủ